

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 19/8/2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964.

HKTT: Số KLC, đường LVL, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Khu phố AD, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Ông Vũ Văn N, sinh năm 1958.

HKTT: Số KLC, đường LVL, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Thôn TL, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Vũ Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Vũ Văn N thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về quan hệ con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có hai con chung là Vũ Thị Thanh M, sinh ngày 12/6/1983 và Vũ Thị Thanh H, sinh ngày 06/7/1987. Các cháu đều đã trưởng thành, có gia đình riêng nên các đương sự thoả thuận không đề nghị giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Lê Thị T tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001490 ngày 19/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả bà T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Các đương sự;
- UBND xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên
(Đăng ký ngày 09/02/1982);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý